

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH LƯU  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 43/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 27-8-2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU – TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Sỹ Mạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đậu Cao Nhu và bà Lê Thị Thường

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Hà Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2020/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020 giữa:

**- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 – Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn G, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

**- Bị đơn:** Anh Hồ Đại H, sinh năm 1977 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn G, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/02/2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:* Chị và anh Hồ Đại H kết hôn 04/3/2005, đăng ký tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường. Đầu năm 2015 do kinh tế khó khăn nên anh H đi miền nam làm ăn. Qua tìm hiểu thông tin nghe nói anh H có tình cảm với người phụ nữ khác. Tháng 11/2018 chị vào miền nam gặp anh H và nói anh H chuyển về quê làm việc cho gần vợ gần con nhưng anh H không về. Do đó, tình cảm vợ chồng phai nhạt dần, không còn quan tâm chăm sóc đến nhau.

Nay chị xét thấy không còn tình cảm với anh Hồ Đại H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh Hồ Đại H có 01 con chung, vợ chồng không có con nuôi. Con chung là Hồ Tư H, sinh ngày 28/6/2006, hiện nay con đang sống với chị. Ly hôn với anh H, chị có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con và không

yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn là anh Hồ Đại H đã được Tòa án nhiều lần tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa; thông báo mở lại phiên tòa nhưng anh Hồ Đại H không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án.

Kết quả xác minh tại Công an xã Q cho biết: Anh Hồ Đại H đăng ký hộ khẩu thường trú tại Xóm T (nay là Thôn G) xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hiện nay, anh H chưa cắt chuyển hộ khẩu đi nơi khác.

Kết quả xác minh tại UBND xã Q: Bà Nguyễn Thị Thu – Chủ tịch Hội phụ nữ xã cho biết: Anh Hồ Đại H và chị Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn tại UBND xã Q. Quá trình chung sống tình trạng hôn nhân giữa anh H và chị H như thế nào thì địa phương không nắm được. Nay chị H yêu cầu ly hôn với anh H đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh H và chị H có 01 con chung là Hồ Tư H, hiện nay cháu đang sống với chị H. Nếu Tòa án giải quyết cho chị H ly hôn với anh H thì nên tiếp tục giao cháu H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Lê Thị H (là mẹ đẻ anh Hồ Đại H) cung cấp thông tin: Anh H là con thứ 4 của vợ chồng bà. Sau khi kết hôn thì anh H và chị H chung sống tình cảm bình thường. Từ đầu năm 2017 cho đến nay anh H làm ăn trong miền nam nhưng không về nhà. Trong thời gian anh H đi làm ăn tình cảm vợ chồng như thế nào bà không biết, nhưng nghe chị H (vợ anh H) kể lại thì vợ chồng không có mâu thuẫn căng thẳng nhưng anh H có tình cảm với người phụ nữ khác nên vợ chồng sứt mẻ tình cảm. Sau đó bà có nói chuyện với anh H qua điện thoại đề nghị anh H chấm dứt quan hệ với người phụ nữ đó. Nay chị H yêu cầu ly hôn với anh H đó là các con quyết định.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định pháp luật tố tụng.

Đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật HNGĐ; Điều 227, 228 BLTTDS, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

+ Về tình cảm: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Hồ Đại H.

+ Về con chung: Giao con chung là Hồ Tư H, sinh ngày 28/6/2006 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Huy do chị H không yêu cầu.

+ Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

+ Về án phí: Áp dụng Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1] Về thẩm quyền giải quyết: Theo quy định của Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu có thẩm quyền giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Anh Hồ Đại H trong suốt quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh Hồ Đại H.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hồ Đại H là hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn. Qua quá trình xác minh, thu thập chứng cứ thể hiện trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng tình cảm bình thường, sau đó tình cảm phai nhạt dần. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2018 đến nay chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, không còn hỏi thăm, chăm sóc nhau trong cuộc sống. Như vậy, chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H ngày càng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H, cho chị được ly hôn với anh Hồ Đại H.

[3] Về con chung: Chị H và anh H có 01 con chung Hồ Tư H, sinh ngày 28/6/2006. Cháu H trình bày nguyện vọng xin được ở với mẹ. Chị H tha thiết xin được trực tiếp nuôi con. Do đó, cần giao cháu H cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Huy do chị H không yêu cầu. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 28; Điều 147, 227 BLTTDS; Điều 51, 56, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Hồ Đại H.

2. Về con chung: Giao con chung là Hồ Tư H, sinh ngày 28/6/2006 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Hồ Đại Huy do chị Nguyễn Thị H không yêu cầu.

Anh Hồ Đại H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003611 ngày 12 tháng 2 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.d

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản

án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS h.Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Thắng (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Sỹ Mạnh**